|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
|  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BTC | *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

 **Về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Chính phủ

Ngày 19/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu và cơ chế, chính sách hỗ trợ nhà đầu tư ngoài thuế*.*

Thực hiện Kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp, Bộ Tài chính xin trình Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu theo trình tự, thủ tục rút gọn như sau:

 **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU**

**1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước**

- Ngày 08/10/2021, OECD đưa ra tuyên bố Khung giải pháp Hai trụ cột, trong đó Trụ cột thứ hai đặt ra mức thuế tối thiểu toàn cầu 15% đối với các công ty đa quốc gia nhằm ngăn các công ty này chuyển lợi nhuận sang quốc gia có thuế suất thấp để tránh thuế. Đến nay, Khung giải pháp Hai trụ cột đã nhận được sự đồng thuận của 142/142 nước thành viên IF.

- Thuế tối thiểu toàn cầu về bản chất là thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung đối với các trường hợp có mức thuế thực tế thấp hơn mức thuế tối thiểu do OECD đề xuất để áp dụng trên toàn cầu. Việc ban hành chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu tại Việt Nam là phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, cụ thể là:

+ Phù hợp với Nghị quyết số 07- NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước (NSNN), quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững trong  đó nhấn mạnh việc tập trung “*Hoàn thiện chính sách thu gắn với cơ cấu lại  thu NSNN theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu nhất là các nguồn thu mới, phù hợp với thông lệ quốc tế...*”.

+ Phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 tại Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng cộng sản Việt Nam:

*“Sửa đổi, bổ sung các luật về thuế, phí theo nguyên tắc thị trường, phù  hợp với thông lệ quốc tế, gắn với cơ cấu lại nguồn thu, mở rộng cơ sở thuế”.*

*“Sửa đổi hệ thống luật và chính sách thuế, phí, lệ phí theo nguyên tắc  thị trường, phù hợp với thông lệ quốc tế…. Mở rộng cơ sở thu, bảo đảm tính công bằng, trung lập của  chính sách thuế”.*

 + Phù hợp với Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn  2021-2025 đưa ra nhiệm vụ và giải pháp thực hiện là: *“...khai  thác các dư địa thu, mở rộng và chống xói mòn cơ sở thuế... Hạn chế việc lồng ghép các chính sách xã hội trong pháp luật về thuế.  Rà soát, hoàn thiện các quy định ưu đãi thuế để tránh thất thu, bảo đảm minh bạch, công bằng, khả thi, phù hợp với xu thế phát triển và thông lệ quốc tế”.*

+ Phù hợp với Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022  của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến  năm 2030, trong đó đối với thuế TNDN: *“Mở rộng cơ sở thuế phù hợp bối cảnh kinh tế - xã hội của đất nước và thông lệ quốc tế; thực hiện các tiêu chuẩn phòng, chống chuyển giá, chống xói mòn nguồn thu theo thông lệ quốc tế.”*

- Theo quy định tại khoản 4, Điều 70 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì Quốc hội “*quy định, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thứ thuế*”. Thuế tối thiểu toàn cầu là quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp. Vì vậy, việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu cần phải trình Quốc hội xem xét, quy định.

**2. Đáp ứng những yêu cầu từ thực tiễn phát sinh**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa diễn ra ngày càng sâu rộng, sự phát triển của công nghệ thông tin mà các mô hình kinh tế mới *(kinh tế chia sẻ, kinh tế số…)* đã và đang làm thay đổi các mô hình kinh doanh truyền thống, các công ty đa quốc gia, thông qua các công cụ như các tài sản vô hình hay các hoạt động kinh doanh qua nền tảng số xuyên quốc gia đã tận dụng cơ hội để tránh nghĩa vụ thuế thông qua các hoạt động chuyển lợi nhuận, chuyển giá... Các hoạt động trên đã gây xói mòn nghiêm trọng nguồn thu ngân sách của các quốc gia, dẫn đến việc nhiều nước trên thế giới đơn phương áp dụng các loại thuế khác nhau, phát sinh bất đồng, tranh chấp giữa các nước. Cụ thể, các quốc gia đã và đang thực hiện hạ thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp để thu hút và giữ chân nhà đầu tư. Đối tượng hưởng lợi là các Tập đoàn đa quốc gia, mặc dù có lợi nhuận cao, nhưng phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp rất thấp, thậm chí không bị đánh thuế.

Trước bối cảnh đó, vào tháng 6/2013, OECD đã khởi xướng và được nguyên thủ các quốc gia G20 thông qua sáng kiến chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển dịch lợi nhuận (*Base Erosion and Profit Shifting – BEPS*) với 2 nội dung chính:

(i) Phân chia quyền đánh thuế, thực hiện đánh giá về phân bổ lợi nhuận và xây dựng các nguyên tắc phân bổ lợi nhuận toàn cầu;

(ii) Đảm bảo rằng tất cả các doanh nghiệp hoạt động đầu tư quốc tế phải trả mức thuế tối thiểu.

Năm 2015, Bộ trưởng Tài chính các nước G20 đề nghị OECD thiết lập Khuôn khổ hợp tác chung, theo đó đến đầu năm 2016 các nước không thuộc nhóm G20, đặc biệt là các nước đang phát triển tham gia Diễn đàn hợp tác chung IF trên cơ sở bình đẳng như nhau. Năm 2017, Việt Nam đã tham gia và là thành viên thứ 100 của BEPS. Đến nay, đã có 142 nước tham gia Diễn đàn này.

Ngày 5/6/2021, các Bộ trưởng Tài chính của Nhóm các nền kinh tế phát triển (G7) đã đạt thỏa thuận về thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu, được ấn định là “*tối thiểu là 15%”*.

Triển khai các hành động của BEPS, ngày 9/7/2021, Bộ trưởng Tài chính và Thống đốc Ngân hàng trung ương của Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) đã thống nhất về nguyên tắc *Giải pháp Hai trụ cột nhằm giải quyết các thách thức về thuế phát sinh trong quá trình số hóa nền kinh tế.* Ngày 08/10/2021, OECD đưa ra tuyên bố Khung giải pháp Hai trụ cột để giải quyết các thách thức phát sinh từ nền kinh tế kỹ thuật số, trong đó Trụ cột thứ hai đặt ra mức thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu 15% đối với các công ty đa quốc gia nhằm ngăn các công ty này chuyển lợi nhuận sang quốc gia có thuế suất thấp để tránh thuế. Đối với giải pháp này, các Tập đoàn công ty đa quốc gia (MNE) có mức doanh thu hợp nhất ít nhất 2 năm trong 4 năm liền kề trước năm xem xét đạt tối thiểu 750 triệu EUR căn cứ theo báo cáo tài chính của tập đoàn, thì tập đoàn đó thuộc đối tượng áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu, tức sẽ bị đánh thuế bổ sung phần chênh lệch nếu thuế suất thực tế thấp hơn mức tối thiểu 15%.

Đến ngày 16/12/2022, Diễn đàn hợp tác toàn cầu về BEPS (IF) đã công bố có 138 nước đồng thuận (*không phản đối*) đối với nội dung về Khung giải pháp Hai trụ cột để giải quyết các thách thức phát sinh từ nền kinh tế kỹ thuật số mà OECD đưa ra ngày 8/10/2021 nêu trên. Việt Nam là thành viên thứ 100 của BEPS và không có ý kiến bảo lưu về nội dung này, nên là một trong những nước đồng thuận. Đến nay, Khung giải pháp Hai trụ cột đã nhận được sự đồng thuận của 142/142 nước thành viên IF.

Về tình hình triển khai Trụ cột 2 (Thuế tối thiểu toàn cầu), đối với các nước có vốn đầu tư ra nước ngoài, về cơ bản sẽ áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu từ năm 2024 để thu thêm phần chênh lệch từ mức thuế thực tế so với Thuế tối thiểu toàn cầu (15%), trong đó có các nước có số vốn đầu tư lớn vào Việt Nam như Hàn Quốc, Nhật Bản, Hồng Kông, Singapore....

Đối với các nước nhận vốn đầu tư từ nước ngoài, tương tự như Việt Nam đang nghiên cứu để đưa ra chính sách ứng phó Thuế tối thiểu toàn cầu, trong đó có việc áp dụng quy định Thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT) để tránh việc nộp thuế bổ sung đối với phần thu nhập của công ty thành viên có thuế suất thực tế thấp hơn mức tối thiểu về các nước có công ty mẹ đóng trụ sở chính, đồng thời cũng nghiên cứu một số giải pháp hỗ trợ về tài chính (ví dụ như Thái Lan) để giữ chân các doanh nghiệp FDI thuộc đối tượng của Thuế tối thiểu toàn cầu và thu hút các nhà đầu tư mới.

Theo nguyên tắc áp dụng, Thuế tối thiểu toàn cầu không phải là điều ước quốc tế, không phải là cam kết quốc tế, không bắt buộc các quốc gia phải áp dụng. Tuy nhiên, nếu Việt Nam không áp dụng thì vẫn phải chấp nhận việc các quốc gia khác áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu, có quyền thu thuế bổ sung đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam (nếu thuộc đối tượng áp dụng) mà được hưởng mức thuế suất thực tế tại Việt Nam thấp hơn mức tối thiểu toàn cầu 15%, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Việt Nam là nước chủ yếu nhận vốn đầu tư từ nước ngoài, theo đó sẽ bị ảnh hưởng bởi Thuế tối thiểu toàn cầu.

Trước bối cảnh các quốc gia có vốn đầu tư lớn vào Việt Nam đã có kế hoạch áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu để giành quyền thu thuế và các quốc gia nhận vốn đầu tư tương tự như Việt Nam đã và đang nghiên cứu chính sách ứng phó, chính sách hỗ trợ nhà đầu tư trước tác động của Thuế tối thiểu toàn cầu, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Việt Nam cần khẳng định áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam thông qua việc ban hành văn bản quy định việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu.

Việc áp dụng các quy định về thuế tối thiểu toàn cầu mang lại cho Việt Nam nhưng cơ hội mới, cụ thể:

*a) Tăng nguồn thu ngân sách nhà nước từ phần thu thuế bổ sung:*

*b) Tăng cường hội nhập quốc tế:*

Việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ góp phần tăng cường hội nhập quốc tế của Việt Nam, cải cách hệ thống thuế theo hướng phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế thông qua việc sửa đổi chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

*c) Giảm thiểu hiện tượng trốn thuế, tránh thuế, chuyển giá, chuyển lợi nhuận:*

Việc các nước ban hành các chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp để thu hút đầu tư nước ngoài khiến cho hiện tượng trốn thuế, tránh thuế, chuyển giá, chuyển lợi nhuận diễn ra ngày càng phức tạp. Các doanh nghiệp đã lợi dụng các cơ hội để chuyển lợi nhuận từ nước có thuế suất cao sang nước có thuế suất thấp hơn, từ đó xảy ra tình trạng thất thu thuế. Trong bối cảnh đó, việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ tạo một bằng chung về thuế tại tất cả các quốc gia, từ đó tránh việc cạnh tranh về thuế giữa các nước hiện nay và giảm thiểu tình trạng chuyển giá, chuyển lợi nhuận, giữ vững nguồn thu thuế.

 **II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU**

**1. Mục tiêu xây dựng chính sách**

***a) Mục tiêu tổng thể***

Xây dựng chính sách thuế Thuế tối thiểu toàn cầu để áp dụng từ năm 2024 (*bao gồm quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR) và thuế tối thiểu bổ sung nội địa đạt chuẩn (QDMTT)*) và các giải pháp hỗ trợ phù hợp để giữ chân các nhà đầu tư hiện hữu và thu hút nhà đầu tư mới, đảm bảo bình đẳng giữa nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, nhà đầu tư trực tiếp và nhà đầu tư gián tiếp.

 ***b) Mục tiêu cụ thể***

- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam;

- Tạo mức độ tin tưởng giữa doanh nghiệp và Chính phủ để doanh nghiệp tiếp tục đầu tư và mở rộng đầu tư tại Việt Nam;

- Thể hiện sự tiến bộ và minh bạch trong hệ thống quản lý thuế và môi trường đầu tư kinh doanh tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế;

- Giữ nguyên các chính sách ưu đãi hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp không thuộc đối tượng áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu.

**2. Quan điểm xây dựng văn bản**

**-** Chủ trương và các chính sách của Việt Nam chủ động ứng phó đối với đề xuất thuế tối thiểu toàn cầu của OECD phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết và trước hết, phù hợp với chủ trương, giải pháp của Đảng về hoàn thiện chính sách thu, phù hợp với hội nhập kinh tế quốc tế trong tình hình mới.

- Việt Nam ủng hộ và chủ động áp dụng quy định Thuế tối thiểu toàn cầu từ năm 2024, tạo cơ chế thuận lợi để khuyến khích các doanh nghiệp nộp bổ sung thuế tại Việt Nam.

- Do Thuế tối thiểu toàn cầu chỉ áp dụng với một nhóm đối tượng, nên cần tiếp tục duy trì các chính sách ưu đãi thuế hợp lý đối với các doanh nghiệp không thuộc đối tượng áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Văn bản quy định việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (Quy định GloBE). Trong đó, quy định GloBE là bộ quy định của Diễn đàn hợp tác chung OECD/G20 về quy định chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận (Diễn đàn), bao gồm: Quy định mẫu, Tài liệu diễn giải, Hướng dẫn hành chính, Hướng dẫn quy định miễn trừ và các văn bản quy định chi tiết khác.

**2. Đối tượng áp dụng**

Công ty thành viên, Công ty mẹ tối cao của Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao ít nhất hai trong số bốn năm tài chính ngay trước năm tính thuế tương đương 750 triệu EUR trở lên, trừ các trường hợp sau:

a) Các tổ chức của chính phủ;

b) Tổ chức quốc tế;

c) Tổ chức phi lợi nhuận;

d) Quỹ hưu trí;

đ) Quỹ đầu tư là Công ty mẹ tối cao;

e) Tổ chức đầu tư bất động sản là Công ty mẹ tối cao

g) Tổ chức có ít nhất 85% giá trị tài sản thuộc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức nêu trên.

**3. Mục tiêu, nội dung chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết**

**3.1. Chính sách 1:** Quy định Thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT)

**3.1.1. Mục tiêu**

- Tuân thủ theo hướng dẫn tại các văn bản, tài liệu quy định về Thuế tối thiểu toàn cầu của OECD;

- Bảo đảm chính sách minh bạch, rõ ràng, tạo thuận lợi trong thực hiện, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý thuế;

- Mở rộng cơ sở thuế phù hợp bối cảnh kinh tế - xã hội của đất nước và thông lệ quốc tế**.**

**3.1.2. Giải pháp**

***- Về đối tượng áp dụng:*** Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên của Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu nêu trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao có ít nhất 2 năm trong 4 năm liền kề trước năm tính thuế tương đương 750 triệu EUR trở lên, có hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam, có lợi nhuận tại Việt Nam vượt ngưỡng trong năm tính thuế và có mức thuế suất thực tế tại Việt Nam thấp hơn thuế suất tối thiểu trong năm tính thuế.

***- Các trường hợp loại trừ, gồm:*** Các tổ chức của chính phủ, tổ chức quốc tế, tổ chức phi lợi nhuận, quỹ hưu trí, quỹ đầu tư là Công ty mẹ tối cao, tổ chức đầu tư bất động sản là Công ty mẹ tối cao, hoặc Tổ chức có ít nhất 85% giá trị tài sản thuộc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các các đối tượng vừa nêu theo quy định của Chính phủ.

- ***Cách xác định số thuế bổ sung theo quy định QDMTT:***

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn = (Tỷ lệ thuế bổ sung x Lợi nhuận vượt ngưỡng) + Thuế bổ sung được điều chỉnh cho năm hiện hành (nếu có).

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn được xác định bằng 0 (không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn) trong một năm tính thuế nếu Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên trong năm tính thuế liên quan đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

*(i)* Doanh thu bình quân theo quy định GloBE tại Việt Nam dưới 10 triệu EUR;

*(ii)* Thu nhập bình quân theo GloBE tại Việt Nam dưới 1 triệu EUR hoặc lỗ.

***- Về khai thuế:*** Thời hạn nộp tờ khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn chậm nhất là 12 tháng sau ngày kết thúc năm tính thuế.

**3.1.3. Lý do lựa chọn giải pháp**

- Giành quyền đánh thuế, hạn chế việc chuyển số thuế sang các quốc gia khác;

- Đảm bảo sự tiến bộ và minh bạch trong hệ thống quản lý thuế và môi trường đầu tư kinh doanh tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế;

- Đạt được mục đích giữ các chính sách ưu đãi hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp không thuộc đối tượng áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu.

**3.2. Chính sách 2:** Quy định Tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR)

**3.2.1. Mục tiêu**

- Tuân thủ theo hướng dẫn tại các văn bản, tài liệu quy định về Thuế tối thiểu toàn cầu của OECD;

- Bảo đảm chính sách minh bạch, rõ ràng, tạo thuận lợi trong thực hiện, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý thuế;

- Mở rộng cơ sở thuế phù hợp bối cảnh kinh tế - xã hội của đất nước và thông lệ quốc tế**.**

**3.2.2. Giải pháp**

***- Về đối tượng điều chỉnh:*** Công ty mẹ tối cao hoặc Công ty mẹ bị sở hữu một phần tại Việt Nam hoặc Công ty mẹ trung gian theo quy định của Chính phủ của Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu nêu trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao có ít nhất 2 năm trong 4 năm liền kề trước năm tính thuế tương đương 750 triệu EUR trở lên, nắm giữ *(trực tiếp hoặc gián tiếp)* quyền sở hữu Công ty thành viên chịu thuế suất thấp tại nước ngoài theo quy định GloBE tại bất kỳ thời điểm nào trong năm tính thuế.

***- Các trường hợp loại trừ, gồm:*** Các tổ chức của chính phủ, tổ chức quốc tế, tổ chức phi lợi nhuận, quỹ hưu trí, quỹ đầu tư là Công ty mẹ tối cao, tổ chức đầu tư bất động sản là Công ty mẹ tối cao, hoặc Tổ chức có ít nhất 85% giá trị tài sản thuộc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các các đối tượng vừa nêu theo quy định của Chính phủ.

- ***Cách xác định số thuế bổ sung theo quy định IIR:***

*+*Tổng thuế bổ sung tại một nước = (Tỷ lệ thuế bổ sung x Lợi nhuận vượt ngưỡng) + Thuế bổ sung được điều chỉnh cho năm hiện hành *(nếu có)* – Thuế bổ sung nội địa đạt chuẩn *(nếu có)*.

+ Thuế bổ sung của Công ty thành viên sẽ được xác định cho mỗi Công ty thành viên của một nước có Thu nhập GloBE trong năm tính thuế được đưa vào khi tính Thu nhập ròng theo quy định GloBE tại nước đó theo công thức sau:

$$Thuế bổ sung của Công ty thành viên= Tổng thuế bổ sung tại một nước x \frac{Thu nhập theo quy định GloBE của Công ty thành viên đó}{\begin{array}{c}Tổng thu nhập theo quy định GloBE của tất cả các Công ty thành viên \\có tại nước đó\end{array}}$$

+ Thuế phân bổ cho Công ty mẹ từ thuế bổ sung của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp bằng số Thuế bổ sung của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp theo quy định GloBE nhân với tỷ lệ sở hữu thu nhập của Công ty mẹ đối với Công ty thành viên chịu thuế suất thấp trong năm tính thuế.

+ Thuế bổ sung của Công ty thành viên tại một nước được xác định bằng 0 (không chịu thuế bổ sung) trong một năm tính thuế nếu Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên trong năm tính thuế liên quan đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

 *(i)* Doanh thu bình quân theo quy định GloBE tại Việt Nam dưới 10 triệu EUR;

*(ii)* Thu nhập bình quân theo GloBE tại Việt Nam dưới 1 triệu EUR hoặc lỗ.

***- Về khai thuế:*** Thời hạn nộp tờ khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu chậm nhất là 15 tháng sau ngày kết thúc năm tính thuế.

**2.2.3. Lý do lựa chọn giải pháp**

- Tăng thu ngân sách nhà nước đối với phần thuế thu nhập doanh nghiệp thu bổ sung từ các Tập đoàn kinh tế của Việt Nam có đầu tư ra nước ngoài;

- Giành quyền đánh thuế với tư cách là quốc gia của công ty mẹ thực hiện đầu tư ra nước ngoài;

- Đảm bảo bình đẳng giữa nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, nhà đầu tư trực tiếp và nhà đầu tư gián tiếp;

**-** Ngăn chặn các Tập đoàn đa quốc gia của Việt Nam thực hiện chuyển lợi nhuận, chuyển giá sang quốc gia có thuế suất thấp để tránh thuế.

**IV. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU**

Từ những nội dung của dự án Nghị quyết của Quốc hội nêu trên, để triển khai tốt Nghị quyết của Quốc hội này cần phải:

**1.** Có sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng từ Trung ương xuống cơ sở, các  cấp chính quyền; sự phối kết hợp chặt chẽ của các cơ quan, đoàn thể.

**2.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giải thích quy  định của Nghị quyết của Quốc hội nhằm nâng cao ý thức của tổ chức, cá nhân; tăng sự đồng  thuận, ủng hộ của nhân dân.

**3.** Cần có sự phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành có liên quan để hoàn  thiện các văn bản hướng dẫn, đảm bảo công bằng về nghĩa vụ thuế trong quá  trình thực hiện.

**4.** Thực hiện đồng bộ các chính sách, biện pháp: Thuế, phí, lệ phí; hành  chính, tuyên truyền giáo dục,...

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC  THI HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU**

**1.** Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết của Quốc hội như sau:

- Từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương;

- Từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**2.** Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết của Quốc hội

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết của Quốc hội bao gồm các nội dung được  xác định như sau:

- Ban hành văn bản quy định chi tiết và chỉ đạo, đôn đốc thi hành: Các  cơ quan có thẩm quyền ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Nghị quyết của Quốc hội.

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan  thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục Nghị quyết của Quốc hội và các quy định liên quan; Bộ Tài chính xây dựng nội dung thông  tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu, nội dung và các quy định tại Nghị quyết của Quốc hội kịp thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân, giúp hiểu biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện:

+ Bộ Tài chính có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện  Nghị quyết của Quốc hội.

+ Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết của Quốc hội, ngoài  nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn  vị và địa phương, hỗ trợ của các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế hoặc lồng ghép  vào các chương trình, dự án khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện:

Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản pháp quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi  hành.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI, QUỐC HỘI**

 Khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

*“2. Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:*

*a) Tỷ lệ phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương;*

*b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành;*

*c) Tạm ngưng hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần luật, nghị quyết của Quốc hội đáp ứng các yêu cầu cấp bách về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân;*

*d) Quy định về tình trạng khẩn cấp, các biện pháp đặc biệt khác bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia;*

*đ) Đại xá;*

 *e) Vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Quốc hội.”*

 Tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, trong đó có trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; trường hợp đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

 Tại Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định UBTVQH quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành pháp lệnh, nghị quyết của UBTVQH; trình Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội.

Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định các trường hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật gồm:

*“2. Nghị quyết của Quốc hội quy định tại**điểm b và c Khoản 2 Điều 15 của Luật; nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định tại**điểm b Khoản 2 Điều 16 của Luật.”.*

 Căn cứ quy định tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, Bộ Tài chính trình Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2023 và cho phép xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Quốc hội thông qua theo quy trình một kỳ họp Quốc hội (Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV).

 Dự án Nghị quyết được gửi lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp; đồng thời lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân thông qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính. Bộ Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và hoàn thiện dự án Nghị quyết (báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự án Nghị quyết trình kèm).

 Bộ Tư pháp đã có báo cáo thẩm định về dự án Nghị quyết. Bộ Tài chính đã nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp trình kèm).

 Bộ Tài chính trình Chính phủ dự kiến tiến độ của dự án xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu như sau:

- Chính phủ lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu, trình UBTVQH để bổ sung vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2023 vào kỳ họp tháng tới.

- Chính phủ trình Quốc hội thông qua Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (tháng 10/2023).

Trên đây là nội dung đề nghị xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Trình kèm: Đề cương dự thảo Nghị quyết của Quốc hội; Đề án áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam; Báo cáo đánh giá tác động).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái (để báo cáo);- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);- Bộ Tư pháp;- Các đơn vị: CST, PC;- Lưu: VT, TCT (VT, CS). | **BỘ TRƯỞNG****Hồ Đức Phớc** |